

Bản án số: **20/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 22-7-2019

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Trường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Loan

2. Bà Nguyễn Thị Mai

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Tạ Thị Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:*** Bà Vi Thị Ngọc Kim - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 149/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1995; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn Ng S, xã L Th, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, có mặt.

***2. Bị đơn:*** Anh Vương Thành L, sinh năm 1993; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn Ng S, xã L Th, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (*Hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam S H, xã C L, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội*), vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***1. Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn - Chị Nguyễn Thị Tr trình bày:***

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị và anh Vương Thành L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 23-11-2015 tại Ủy ban nhân dân xã L Th, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Đến tháng 9 năm 2017, anh L bị bắt và bị kết án 19 năm tù về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Trong khoảng hơn 01 năm chung sống vợ chồng không có hạnh phúc. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh L.

- *Về con chung*: Chị Trang và anh L chưa có con chung.

- *Về tài sản chung*: Chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, công nợ chung của vợ chồng.

**2. Bị đơn - Anh Vương Thành L xác nhận và trình bày**: Nội dung quan hệ hôn nhân của vợ chồng như trình bày của chị Tr là đúng. Do tháng 9 năm 2017 anh bị bắt và đang phải chấp hành án 19 năm tù tại trại giam Suối Hai nên vợ chồng chỉ sống chung hơn 01 năm. Trước yêu cầu xin ly hôn của chị Tr, anh L không đồng ý ly hôn, sau lại thay đổi quan điểm xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí ly hôn.

### **3. Ý kiến đương sự tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn anh L

- Bị đơn anh Vương Thành L xin được vắng mặt tại phiên tòa với quan điểm nhất trí ly hôn với chị Tr.

### **4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến tại phiên tòa:**

- *Về tố tụng*: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Tr, xử cho chị Tr được ly hôn anh L; Về tài sản chung chung do các đương sự không yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình theo đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Tr là đúng thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 28 và các Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Vương Thành L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh L.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Tr và anh Vương Thành L trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 23-11-2015 tại Ủy ban nhân dân xã L Th, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp. Do anh L bị kết án 19 năm tù về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, phải chấp hành án phạt tù tại trại giam Suối Hai từ tháng 9-2017 đến nay nên vợ chồng chỉ chung sống hơn 01 năm. Trước yêu cầu xin ly hôn của chị Tr thì anh L xác nhận vợ chồng không còn tình cảm và nhất trí ly hôn.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Tr và anh L là trầm trọng do không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị Tr là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Tr và anh L chưa có con chung nên không phải xem xét.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Tr và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Thạch Thất tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 28 và các Điều 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chị Nguyễn Thị Tr được ly hôn anh Vương Thành L.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tr phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 06733 ngày 13-6-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Tr có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Vương Thành L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

***Nơi nhận***

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã L Th, huyện Thạch Thất;
- Lưu HSVA – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tiến Trường**